

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2017/HSST**.
Ngày 23 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân

1. Ông Đinh Văn Thân

2. Ông Nguyễn Văn Phiến

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trần Kha - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00' ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại hội trường xét xử hình sự, Toà án nhân dân thành phố H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2017/HSST ngày 08/8/2017 đối với bị cáo:

- **THÁI HỮU C**; SN: 1995, tại Nghệ An; ĐKKHKT: Xóm 5, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: tổ 05, phường N, TP. H, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Thái Hữu B và bà Bùi Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại tổ 5, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

* Người bị hại: Chị Nông Thị K; Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Hà Giang (đã chết).

*Những người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Bà Nông Thị T (Mẹ đẻ của người bị hại); Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Anh Vi Đình T; Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện theo ủy quyền của những người ĐDHP: Anh La Văn C; Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

*Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH N; Địa chỉ: Tổ 5, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Đại diện theo pháp luật ông Thái Hữu C - Giám đốc, có mặt.

*Người làm chứng:

- Anh Hoàng Văn L; Địa chỉ: Tổ 15, phường M, TP. H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.
- Chị Nguyễn Thị C; Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.
- Chị Nguyễn Thị M; Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/3/2017 Thái Hữu C được Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên N, địa chỉ tổ 05 phường N, thành phố H tuyển dụng làm lái xe và được Công ty giao chiếc xe nhãn hiệu CỬU LONG, màu sơn trắng; biển kiểm soát 23C-016.96 cùng toàn bộ giấy tờ kèm theo của chiếc xe trên, đồng thời C phải có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn và thông báo với Công Ty về tình trạng kỹ thuật của xe.

Khoảng 08 giờ ngày 05/4/2017 Thái Hữu C nhận nhiệm vụ từ Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên N là ông Thái Hữu C giao nhiệm vụ cho C điều khiển xe ô tô trên để đi sửa đèn sườn xe bên lái, tại xưởng sửa chữa ô tô T, trên trục đường 19/5, thuộc tổ 01, phường N, thành phố H. Sau khi nhận nhiệm vụ C điều khiển ô tô từ kho hàng của Công ty TNHH MTV N thuộc tổ 05, phường N theo đường Trần Hưng Đạo, và di chuyển trên trục đường 20/8, hướng đi cây xăng H, khi đi đến đoạn đường cong (cua) sang bên trái theo hướng di chuyển, thuộc tổ 02, phường N, thành phố H. C đã điều khiển xe ô tô đi lấn sang toàn bộ phần đường bên trái dành cho phương tiện đi ngược chiều thì C phát hiện cách phía trước đầu xe 6,40 mét, có một xe ô tô tải loại 2,5 tấn, hiệu KIA - Thaco biển kiểm soát 23C-0057, xe của công ty K, địa chỉ tại tổ 01 phường N, thành phố H do Hoàng Văn L đang điều khiển di chuyển ở phần đường bên phải, hướng đi dốc M về thành phố H, phía sau cách góc ngoài đuôi xe ô tô do L điều khiển 1,10 mét là xe mô tô nhãn hiệu HONDA SUPER DREAM, biển kiểm soát 23H1-04312, do Nông Thị K điều khiển, người ngồi sau là Nguyễn Thị C đang vượt xe ô tô của L. Thấy vậy, C đạp phanh, đánh lái sang bên phải hướng di chuyển của mình, nhưng xe ô tô vẫn tiếp tục di chuyển về phía trước 6,50 mét thì phần “*ba đờ xóc*” phía trước đầu xe ô tô bên lái va chạm với phần tay lái bên trái xe mô tô do Nông Thị K điều khiển, xe ô tô vẫn di chuyển 9,45 mét thì dừng lại. C mở cửa xuống xe, quan sát thấy Nông Thị K nằm bất động cách trục bánh sau bên lái xe ô tô 1,40 mét, xe mô tô đổ nằm cách trục bánh sau bên lái xe ô tô 01 mét, còn Nguyễn Thị C ngồi ngay sát cạnh xe mô tô, trục bánh sau bên lái xe ô tô lấn sang bên trái cách tim đường 0,35m, C chạy đến đỡ K dậy, nhưng thấy K không có phản ứng C thấy có nhiều người dân đứng xem và nói “*Để đấy Công an đến làm việc*”, nên C đặt K xuống đường và nói “*Có ai có xe không thì chở hộ đến bệnh viện*”. Khoảng 05 phút sau, có một chiếc xe Taxi đi qua và dừng lại, C bế Nông Thị K lên xe và đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang cấp cứu. Sau đó C đến Công an thành phố H để trình báo sự việc.

Tại phiên tòa bị cáo C khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 05/4/2017 C nhận nhiệm vụ từ ông C - Giám đốc công ty giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô BKS 23C-016.96 đi sửa đèn sườn xe bên lái, tại xưởng sửa chữa ô tô T, trên trục đường 19/5, thuộc tổ 01, phường N,

thành phố H. C điều khiển ô tô từ tổ 05, phường N theo đường Trần Hưng Đạo, và di chuyển trên trục đường 20/8, hướng đi cây xăng H, khi đi đến đoạn đường cong (cua) sang bên trái theo hướng di chuyển, thuộc tổ 02, phường N, TP. H. Do lúc đó trên đoạn đường không có phương tiện di chuyển nên C đã điều khiển xe ô tô đi lấn sang toàn bộ phần đường bên trái dành cho phương tiện đi ngược chiều thì C phát hiện cách phía trước đầu xe khoảng 6m, có một xe ô tô tải loại 2,5 tấn, hiệu KIA - Thaco biển kiểm soát 23C-0057, đang điều khiển di chuyển ở phần đường bên phải, ngược chiều với xe của C, phía sau cách góc ngoài đuôi xe ô tô KIA là xe mô tô do người phụ nữ điều khiển, có chở theo người ngồi sau đang vượt xe ô tô KIA. Thấy vậy, C đạp phanh, đánh lái sang bên phải hướng di chuyển của mình, nhưng xe ô tô vẫn tiếp tục di chuyển về phía trước 6,50 mét thì phần “*ba đờ xóc*” phía trước đầu xe ô tô bên lái va chạm với phần tay lái bên trái xe mô tô do người phụ nữ điều khiển, xe ô tô do C điều khiển vẫn di chuyển 9,45 mét thì dừng lại. C mở cửa xuống xe thấy một người phụ nữ nằm bất động cách trục bánh sau bên lái xe ô tô 1,40 mét, xe mô tô đổ nằm cách trục bánh sau bên lái xe ô tô 01 mét, còn một người phụ nữ ngồi ngay sát cạnh xe mô tô, trục bánh sau bên lái xe ô tô lấn sang bên trái cách tim đường 0,35m, C chạy đến đỡ người phụ nữ dậy, nhưng thấy người đó không có phản ứng, C thấy có người dân đứng xem và nói “*Đề đẩy Công an đến làm việc*”, nên C đặt người phụ nữ xuống đường và nói “*Có ai có xe không thì chở hộ đến bệnh viện*”. Khoảng 05 phút sau, có một chiếc xe Taxi đi qua và dừng lại, C bế người phụ nữ lên xe và đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang cấp cứu. Sau đó C đến Công an thành phố để trình báo sự việc. Sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại.

Tại phiên tòa ông Thái Hữu C khai: Ngày 09/3/2017 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên N tuyển dụng Thái Hữu C làm lái xe và được Công ty giao chiếc xe nhãn hiệu CỬU LONG, màu sơn trắng; biển kiểm soát 23C-016.96 cùng toàn bộ giấy tờ kèm theo của chiếc xe trên, đồng thời C phải có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn và thông báo với Công Ty về tình trạng kỹ thuật của xe. Công việc chở hàng theo sự phân công trực tiếp của Giám đốc công ty. Khoảng 08 giờ ngày 05/4/2017 ông C giao nhiệm vụ cho C điều khiển xe ô tô trên để đi sửa đèn sườn xe bên lái, tại xưởng sửa chữa ô tô T, trên trục đường 19/5, thuộc tổ 01, phường N, thành phố H. Khi C điều khiển xe ô tô đi được một lúc thì ông nhận được tin C gây tai nạn trên đường khu vực tổ 2, phường N, TP. Hà Giang. Sau khi tai nạn xảy ra Công ty đã cùng gia đình C thực hiện việc bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại với số tiền 200.000.000đ.

* Hậu quả của vụ tai nạn:

- Chị Nông Thị K tử vong, theo bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 126/PC54-KLPY, ngày 10/4/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Nông Thị K chết do chấn thương sọ não.

- Về tài sản thiệt hại: Ngày 18/5/2017, Hội đồng định giá tài sản thành phố Hà Giang xác định giá trị thiệt hại đối với các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông cụ thể như sau:

- 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu CỬU LONG; loại xe tải có mui; BKS: 23C - 016.96; màu sơn: Trắng; Số máy: 3J1EE1E31392; Số khung: 208TE1D00222, có giá trị thiệt hại là 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn, tiền Việt Nam đồng).

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA SUPER DREAM; BKS: 23H1 - 043.12; màu sơn: Nâu; Số máy: A08E-1488402; Số khung: 0809AY-188346, có giá trị thiệt hại là 3.330.000 đồng (Ba triệu ba trăm ba mươi nghìn, tiền Việt Nam đồng).

Tổng giá trị thiệt hại là: 5.030.000 đồng (Năm triệu không trăm ba mươi nghìn, tiền Việt Nam đồng).

- Nguyễn Thị C bị thương nhẹ và có đơn từ chối giám định.

Kết luận số 18/CSGT ngày 07/4/2017 của đội CSGT Công an thành phố Hà Giang, xác định nguyên nhân dẫn đến xảy ra tai nạn là do:

- Thái Hữu C điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 23C - 016.96, đi không đúng phần đường quy định, vi phạm Khoản 1, Điều 9, Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

- Nông Thị K điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 23H1-043.12 vượt xe không đúng quy định nơi đường vòng, tầm nhìn bị hạn chế, vi phạm Điểm a, c, Khoản 5, Điều 14, Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

* Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số: 13 ngày 12/6/2016, của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H gồm:

1. Trao trả ông: Thái Hữu C Giám đốc Công ty TNHH MTV N những tài sản sau:

- 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu CỬU LONG, loại xe tải có mui, biển kiểm soát: 23C - 016.96, màu sơn: Trắng; Số máy: 3J1EE1E31392; Số khung: 208TE1D00222; 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số KC 2339843, do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang, cấp ngày 16/02/2017, có hiệu lực đến hết ngày 15/02/2018; 01 (Một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 000676, mang tên Công ty TNHH MTV N, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Giang, cấp ngày 13/11/2014; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số BB 1601997755, có thời hạn đến ngày 17/11/2017, do Công ty Bảo hiểm bưu điện khu vực phía Bắc, cấp ngày 17/11/2016.

2. Trao trả cho bị cáo: Thái Hữu C: 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân số 187525130, mang tên Thái Hữu C, do Công an tỉnh Nghệ An, cấp ngày 20/5/2012.

3. Trao trả anh Vi Đình T: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA SUPER DREAM, biển kiểm soát: 23H1-043.12, màu sơn: Nâu; Số máy: A08E-1488402; Số khung: 0809AY-188346; 01 (Một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 003815, mang tên Vi Đình T, do Công an huyện Vị, cấp ngày 19/4/2012; 01 (Một) Giấy phép lái xe, số AX 238059, mang tên Nông Thị K, do sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Giang, cấp ngày 06/12/2012; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy, số 010490915, có thời hạn đến ngày 13/10/2017, do Công ty Bảo Việt Hà Giang, cấp ngày 13/10/2016.

Hiện còn: 01(Một) giấy phép lái xe hạng C, số 140165005314, mang tên Thái Hữu C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La, cấp ngày 06/6/2016, chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố H quản lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 19/KSĐT-TA ngày 07/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo: Thái Hữu C về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202- BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo C đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP.H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thái Hữu C: Về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử :

- Tuyên bố: Bị cáo Thái Hữu C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1,2 Điều 60 -BLHS, xử phạt bị cáo C từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 36 đến 48 tháng.

- về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm”. Do đó, cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, cấm bị cáo hành nghề lái xe trong khoảng thời gian nhất định từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, không yêu cầu giải quyết.

- Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo C 01 giấy phép lái xe.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật.

Qua điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người ĐD theo pháp luật của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện VKS không có ý kiến hay khiếu nại gì về việc hỏi cung, các kết luận giám định, việc thu giữ vật chứng, trả tài sản và các hoạt động tố khác của cơ quan điều tra.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội, rất hối hận và ăn năn về hành vi của mình. Bị cáo bị xét xử là đúng. Bị cáo xin được khoan hồng, được cải tạo ngoài xã hội. Bị cáo hứa sẽ thực hiện nghiêm chỉnh quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 08 giờ 30 ngày 05/4/2017 bị cáo Thái Hữu C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu “CỬU LONG”, màu sơn: Trắng; biển kiểm soát 23C-016.96 đi theo trục đường 20/8 hướng đi cây xăng Hà Yên, khi đi đến khu vực tổ 02, phường N, thành phố H do đi không đúng phần đường quy định (*Vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ Việt Nam*) đã để phía trước đầu xe ô tô bên lái do C điều khiển va chạm với phần tay lái bên trái xe mô tô nhãn hiệu HONDA SUPER DREAM, biển kiểm soát 23H1-04312, do Nông Thị K điều khiển, người ngồi sau là Nguyễn Thị C. Hậu quả Nông Thị K tử vong, và gây thiệt hại về tài sản trị giá 5.030.000 đồng (*Năm triệu không trăm ba mươi nghìn, tiền Việt Nam đồng*). Như vậy hành vi của bị cáo Thái Hữu C đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202- BLHS, Viện kiểm sát thành phố H truy tố bị cáo là đúng người đúng tội theo quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Thái Hữu C là nguy hiểm cho xã hội. Theo quy định của pháp luật người điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trên đường bộ, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn, phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, thời tiết để đảm bảo an toàn giao thông, đi đúng phần đường, làn đường quy định. Bị cáo C là người có đủ năng lực pháp luật và nhận thức được tính nguy hiểm của việc điều khiển xe ô tô chính là nguồn nguy hiểm cao độ và phải nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật nhưng bị cáo không làm vậy mà điều khiển xe ô tô đã không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định nên đã gây tai nạn, làm thiệt hại đến tính mạng của chị K, làm mất an toàn giao thông ảnh hưởng đến tình hình trị an của thành phố H. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Xét thấy, cần thiết phải xử phạt bị cáo C mức án phù hợp, đúng với quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người lao động đi lái xe thuê có nhân thân tốt. chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã cùng công ty tự nguyện bồi thường xong phần thiệt hại về chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và các khoản bồi thường khác cho gia đình người bị hại theo yêu cầu. Gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, người bị hại chị K cũng có lỗi điều khiển xe mô tô vượt xe không đúng quy định nơi đường vòng, tầm nhìn bị hạn chế, vi phạm Điểm a, c, Khoản 5, Điều 14, Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Vì vậy, cần áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 - BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng khoản 1, 2 Điều 60 - BLHS để bị cáo lao động cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, từ đó tích cực học tập cải tạo để trở thành công dân tốt.

* về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 202 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm

công việc nhất định từ một đến năm năm”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị chưa có ý thức tuân thủ pháp luật về giao thông đường bộ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, cấm bị cáo hành nghề lái xe trong khoảng thời gian nhất định.

* Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra đại diện theo ủy quyền ông La Văn C xác nhận bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ phần trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), nên ông C không yêu cầu giải quyết về bồi thường thiệt hại. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết

Công ty TNHH MTV N là chủ phương tiện giao thông nhưng công ty đã ký hợp đồng lao động giao xe ô tô hợp pháp cho Thái Hữu C, khi C gây tai nạn và làm thiệt hại đến tài sản là chiếc xe ô tô bị hỏng, công ty không yêu cầu C phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

* Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp là ông C, anh T, bị cáo C theo quyết định xử lý vật chứng số 13/2017, ngày 12/6/2017. Sau khi nhận lại tài sản các chủ sở hữu không có ý kiến đề nghị gì. Xét việc trả vật chứng của cơ quan CSĐT Công an thành phố H là phù hợp đúng luật nên chấp nhận

- 01(Một) giấy phép lái xe hạng C, số 140165005314, mang tên Thái Hữu C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La, cấp ngày 06/6/2016. Cơ quan THA dân sự đang tạm giữ, xét cần trả lại cho bị cáo Thái Hữu C.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Thái Hữu C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

* Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thái Hữu C 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 23/8/2017. Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân phường N, TP H, tỉnh Hà Giang giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với Ủy ban nhân dân phường N, thành phố H, nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

* Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 202 - Bộ luật hình sự:

Cấm bị cáo Thái Hữu C hành nghề lái xe trong thời hạn 20 (Hai mươi) tháng, thời gian bị cấm hành nghề lái xe tính từ tuyên án sơ thẩm ngày 23/8/2017.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41- BLHS, điều 76- BLTTHS.

- Trả cho bị cáo Thái Hữu C: 01(Một) giấy phép lái xe hạng C, số 140165005314, mang tên Thái Hữu C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La, cấp ngày 06/6/2016.

Vật chứng được bàn giao theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an Thành phố H và cơ quan Thi hành án dân sự TP. H ngày 16/8/2017

* Án phí: Căn cứ Điều 99 - BLTTHS; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thái Hữu C phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện theo pháp luật của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND TPHG.
- Công an TPHG.
- CQTHA Hình sự CATP
- Bị cáo. NĐDS, Người LQ.
- THA DS TP.
- Lưu HS - BP.
- Sở Tư Pháp.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Bình

